

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2017/HSST.

Ngày: 12-7-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH QUẢNG NINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Nam.

Ông Đào Đức Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Cường – Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lam Thị Dung – Chức vụ: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H.

Ngày 12 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2017/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM VĂN H** - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 18/12/1980, tại Quảng Ninh.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 2 khu 8, phường H, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam.

- Dân tộc: Kinh.

Trình độ văn hoá: 12/12.

- Nghề nghiệp: Không.

Con ông: Phạm Văn Ng - sinh năm: 1940.

Con bà: Nguyễn Thị H - sinh năm: 1948.

Vợ: Lê Thị Ch - sinh năm: 1987.

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày: 05/4/2017, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

truy tố về hành vi: “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 05/4/2017, tại tổ 6, khu 8, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Công an thành phố H đã bắt quả tang Phạm Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn Th (Tự khai sinh năm 1970, cư trú tại tổ 2, khu 3, phường T, thành phố H). Thu giữ trong túi quần của H số tiền 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng); thu giữ trên tay phải của Th 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 247/GĐMT ngày 07/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy ghi thu của Lê Văn Th gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có trọng lượng là 0,03g (Không phải không ba gam).

Quá trình điều tra, Phạm Văn H khai nhận nguồn gốc số ma túy (Loại Heroine) bị thu giữ kể trên là của H mua của một người phụ nữ tên là Nga (Không rõ lai lịch, địa chỉ) vào khoảng 17 giờ cùng ngày, tại khu vực Núi Hạm thuộc phường H, thành phố H với giá 100.000^d (Một trăm nghìn đồng), mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ 20 phút ngày 05/4/2017, H đem ma túy đó ra khu vực thuộc tổ 6, khu 8, phường H, thành phố H bán cho Lê Văn Th với giá 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H có lời khai nhận toàn bộ hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 97/KSĐT- HS ngày 31 tháng 5 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Phạm Văn H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144, ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và Văn bản số 276/TANDTC - PC ngày 13/9/2016, về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm x, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Phạm Văn H từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- 0,03g (Không phải không ba gam) Heroine, Cơ quan giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định, nên không đề cập.

- 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), Cơ quan điều tra thu giữ trên người bị cáo H là tiền do bán ma túy mà có nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Phạm Văn H không tranh luận gì, thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối tượng mua ma túy Lê Văn Th trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 05/4/2017, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Th đi ra khu vực tổ 6, khu 8, phường H, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh để tìm người hỏi mua ma túy. Tại đây Th gặp 01 người đàn ông chạy xe ôm (Sau này được biết là Phạm Văn H) và mua của H một gói Heroine với giá 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Khi Th đưa tiền cho H, H đưa gói ma túy Heroine cho Th thì cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Người làm chứng anh Đào Văn Y vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, nội dung sự việc, vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, Bị cáo Phạm Văn H có lời khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Đào Văn Y và của đối tượng Lê Văn Th. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 40 phút ngày 05/4/2017, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 05/4/2017, tại khu vực công chợ H thuộc tổ 6, khu 8, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Văn H đã có hành vi bán trái phép 0,03g (Không phải không ba gam) ma túy Heroine cho Lê Văn Th với mục đích kiếm lời thì bị Công an thành phố H, tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời của bị cáo Phạm Văn H đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên đã phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại Khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 97/KSĐT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Khoản 1, Điều 194 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm...”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng chất ma túy làm huỷ hoại sức khỏe, mất khả năng lao động, suy kiệt kinh tế, ảnh hưởng trực tiếp đến bản thân người nghiện và hạnh phúc

gia đình họ. Bên cạnh đó, ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến lây truyền những căn bệnh hiểm nghèo, làm suy yếu giống nòi, phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy, sự nghiêm cấm của Nhà nước đối với các hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, chỉ vì hám lợi, thích hưởng thụ, không muốn kiếm tiền bằng sức lao động chân chính, bị cáo đã tìm mua chất ma túy về để bán lại cho người khác, hành vi này của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy phát triển. Do đó, đối với bị cáo phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục.

Xét nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố, mẹ là người có công với nước, được tặng thưởng Huân chương nên theo quy định tại Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và Văn bản số 276/TANDTC - PC ngày 13/9/2016, về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét tích chất, mức độ hành vi phạm tội, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Tại khoản 5, Điều 194 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- 0,03g (Không phải không ba gam) ma túy Heroine Cơ quan giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định, không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên không đề cập.

- 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cơ quan điều tra thu giữ trên người bị cáo Phạm Văn H là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Liên quan trong vụ án, đối với Lê Văn Th có hành vi mua ma túy của H để sử dụng, nhưng quá trình điều tra xác minh không có con người như trên tại địa chỉ tự khai, nên không có căn cứ để xử lý. Đối với đối tượng tên Ng đã bán ma túy cho bị cáo H quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn H.**

Phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; Văn bản số 276/TANDTC - PC ngày 13/9/2016, về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm x, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn H:** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/4/2017.

Áp dụng: Điểm b, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm c, khoản 2 Điều 76; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Phạm Văn H (*Theo biên bản giao nhận vật chứng số 157/BB- THA, ngày 02/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh*).

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. H;
- THADS TP. H;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

;

Nguyễn Văn Đạt